

Bản án số: 94/2021/HS-ST

Ngày 27-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NM, TỈNH B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Thu Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hoan;
2. Bà Đỗ Thị Hoài Mơ.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Thùy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 37 ngày 30/8/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 40 ngày 21/9/2021 đối với bị cáo:

Quách Văn T, Sinh năm 1980; tên gọi khác: Không có; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn Thánh, xã Quyết Thắng, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; con ông Quách Văn M và bà Bùi Thị K; có vợ: Bùi Thị D, sinh năm 1981; bị cáo có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Chưa; bị cáo đầu thú, không bị tạm giữ, tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bào chữa cho bị cáo T:*** Ông Thân Văn Lợi, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B (có mặt)

- ***Bị hại:*** Ông Hoàng Văn N, sinh năm 1956 (đã chết)

- ***Những người đại diện hợp pháp cho bị hại:***

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958 (có mặt)
2. Anh Hoàng Văn K1, sinh năm 1978 (vắng mặt)
3. Anh Hoàng Văn K2, sinh năm 1980 (vắng mặt)

4. Anh Hoàng Văn K3, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Cùng cư trú tại: Thôn N, xã C, huyện Lục Nm, tỉnh B.

5. Chị Hoàng Thị Ph, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 82, đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Đều ủy quyền cho anh Hoàng Văn K1, sinh năm 1978; cư trú tại: Thôn N, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang (Văn bản ủy quyền ngày 10/12/2020)

Người làm chứng:

1. Anh Trịnh Xuân T, sinh năm 1976 (vắng mặt)

2. Chị Phạm Thị H, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Cùng cư trú tại: Thôn A, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quách Văn T sở hữu xe ô tô khách biển số 28B-007.83. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/11/2020, Quách Văn T điều khiển xe ô tô biển số 29B-007.83 chở khách đi từ huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình đến thôn Đồng Rì, thị trấn Tây Yên Tử, huyện Sơn Động, tỉnh B để làm việc (công nhân K1i thác than). Khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, Quách Văn T điều khiển xe ô tô trên đường tỉnh 293, đến đoạn đường cua (đường vòng) thuộc địa phận thôn A, xã C, huyện Lục Nm, T điều khiển xe đi bên phải phần đường theo hướng đi của mình. Cùng lúc này, ông Hoàng Văn N, sinh năm 1956, trú tại thôn N, xã C, huyện Lục Nm, tỉnh B điều khiển xe mô tô biển số 98L3-7174 đi hướng từ xã Nghĩa Phương ra thị trấn Đồi Ngô. Khi đến đoạn đường này, ông N đi rẽ từ bên phải đường theo hướng Nghĩa Phương đi Đồi Ngô sang bên trái đường vào quán ở rìa đường để hỏi đường về ngã ba Chằm, thị trấn Đồi Ngô. Sau khi hỏi đường xong, ông Hoàng Văn N lên xe mô tô, điều khiển xe mô tô đi dần từ phần đường bên trái sang phần đường bên phải theo hướng Nghĩa Phương đi thị trấn Đồi Ngô, đi đi ngược chiều với hướng đi của T. Khi xe mô tô do ông N điều khiển cách xe ô tô do T điều khiển khoảng 50m thì T đã quan sát thấy ông N đang đi ngược chiều với mình. Thấy vậy, T giảm tốc độ và bóp còi xe ô tô ra hiệu nhưng ông N vẫn điều khiển xe mô tô đi ở phần đường bên phải của T nên T đã đánh lái xe ô tô sang trái để tránh thì ông N lại đánh lái sang phải theo hướng đi của ông N, làm xe đầu xe bên ô tô biển số 28B-007.83 va chạm với xe mô tô biển số 98L3-7174 do ông N điều khiển, xe mô tô và ông Hoàng Văn N ngã đổ trên mặt đường. T cùng mọi người có mặt ở hiện trường gọi xe đưa ông Hoàng Văn N đi cấp cứu. Ông N điều trị tại bệnh viện đến ngày 04/12/2020 thì tử vong.

Ngay sau khi xảy ra tai nạn, Đội cảnh sát giao thông trật tự - Công an huyện lục Nm đã tiến hành khám nghiệm hiện trường. Kết quả xác định như sau:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường cua, mặt đường phẳng trải bê tông rộng 16,3m. Khám nghiệm hiện trường theo hướng Nghĩa Phương đi cầu Lục Nm, thị trấn Đồi Ngô; lề đường trái và lề đường phải lấy theo hướng khám nghiệm, đều rộng 03m. Hai bên đều có mương thoát nước cùng rộng

80cm. Lấy mép đường phải theo hướng khám nghiệm làm mép chuẩn. Lấy cột điện số 60H8 ở phía bên trái đường theo hướng khám nghiệm làm vật chuẩn. Phát hiện:

- Vết máu (ký hiệu M) có kích thước (40x20)cm. Khoảng cách từ điểm gần nhất của vết máu đến mép đường chuẩn là 6,7m, đến trục sau xe mô tô biển số 98L3-7174 là 2,15m, đến trục trước bên phải xe ô tô 28B-007.83 là 3,4m.

- Xe mô tô biển số 98L3-7174 nằm đổ nghiêng phải trên mặt đường, đầu xe chéch hướng cầu Lục Nm và lề đường trái, đuôi xe chéch hướng xã Nghĩa Phương và lề đường phải. Khoảng cách từ trục sau, trục trước xe mô tô biển số 98L3-7174 đến mép đường chuẩn lần lượt là 7,7m và 8,7m. Khoảng cách từ trục sau xe mô tô 98L3-7174 đến trục trước bên phải xe ô tô 28B-007.83 là 1,92m. Khoảng cách từ trục trước xe mô tô 98L3-7174 đến vật chuẩn là 14,3m. Khoảng cách từ trục sau xe mô tô 98L3-7174 đến trục trước bên trái xe ô tô 28B-007.83 là 3,8m.

- Xe ô tô biển số 28B-007.83 đổ trên mặt đường, đầu xe chéch hướng lề đường phải và xã Nghĩa Phương, đuôi xe chéch hướng lề đường trái và cầu Lục Nm. Khoảng cách từ trục sau bên trái đến mép đường chuẩn là 5,5m, khoảng cách từ trục trước bên phải đến vật chuẩn là 16,95m.

- Vết xước (ký hiệu X1) là dạng vết chàm đứt đoạn không liên tục, kích thước 7,3mX0,1cm. Khoảng cách từ điểm đầu X1 đến mép chuẩn là 7,5m, điểm cuối X1 trùng với vị trí tiếp giáp để chân sau bên phải xe mô tô 98L3-7174 với mặt đường, cách mép chuẩn 7,7m. Khoảng cách từ điểm đầu X1 đến điểm đầu X2 là 1,95m.

- Vết xước (ký hiệu X2) là dạng vết chàm đứt đoạn không liên tục, kích thước 7mx9cm hướng cầu Lục Nm đi xã Nghĩa Phương. Khoảng cách từ điểm đầu X2 đến mép chuẩn là 8,4m, điểm cuối trùng với cần gương bên phải xe mô tô 98L3-7174 tiếp xúc với mặt đường và cách mép chuẩn 8m.

- Vết mài trượt bám dính chất màu đen (ký hiệu P1) hướng cầu Lục Nm đi xã Nghĩa Phương, kích thước 8mX20cm, điểm đầu P1 cách mép chuẩn là 7,5m, điểm cuối P1 kết thúc tại mặt lốp sau bên trái xe ô tô 28B-007.83, cách mép chuẩn là 5,5m.

- Vết mài trượt bám dính chất màu đen (ký hiệu P2) hướng cầu Lục Nm, thị trấn Đồi Ngô đi xã Nghĩa Phương, kích thước 8,1m X 20cm. Điểm đầu P2 cách mép chuẩn là 8,5m, điểm cuối trùng với mặt lốp bánh trước bên trái xe ô tô tiếp xúc với mặt đường. Khoảng cách từ đầu P2 đến trục trước xe mô tô 98L3-7174 là 8,6m.

Ngày 19/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nm đã tiến hành dựng lại hiện trường vụ tai nạn, kết quả dựng lại hiện trường phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định cơ chế hình thành dấu vết vụ tai nạn. Tại kết luận giám định số 97 ngày 15/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

- Dấu vết hằn lõm, mài sát sơn, nhựa, dính chất màu xanh tại bên phải ba đờ sóc trước và biển số trước của xe ô tô biển số 28B-007.83 được hình thành do va chạm với dấu vết vỡ, chùn cong, mài sát kim loại, dính chất màu xanh tại vị trí ốp nhựa và giảm sóc trước bên trái của xe mô tô biển số 98L3-7174 tạo nên là phù hợp.

- Dấu vết bẹp lõm, mài sát sơn, kim loại, dính chất màu xanh tại mặt trên bên phải nắp ca pô trước của xe ô tô biển số 28B-007.83 được hình thành do va chạm với dấu vết mài sát sơn nhựa tại mặt trước ốp nhựa đèn xi nhan trước bên trái của xe mô tô biển số 98L3-7174 tạo nên là phù hợp.

- Dấu vết mài sát kim loại tại mặt trước móc kéo bên phải đầu xe ô tô biển số 28B-007.03 được hình thành do va chạm với dấu vết thùng vỏ máy của xe mô tô biển số 98L3-7174 tạo nên là phù hợp.

- Dấu vết nứt vỡ, dính chất màu nâu và sợi tóc tại bên phải kính chắn gió trước của xe ô tô biển số 28B-007.83 được hình thành do va chạm với cơ thể người (như cơ thể nạn nhân N) tạo nên là phù hợp.

- Dấu vết mài sát cao su, kim loại ở bên phải của xe mô tô biển số 98L3-7174 gồm: gương chiếu hậu, bàn đạp chân phanh, đế chân trước, đế chân sau được hình thành do quá trình va chạm, xe mô tô 98L3-7174 đổ nghiêng phải, văng rê, các vị trí tiếp xúc với mặt đường tạo nên dấu vết cày xước kí hiệu X1, X2 là phù hợp.

- Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 98L3-7174 và xe ô tô biển số 28B-007.83 tại trước thời điểm đầu dấu vết cày xước kí hiệu X1, X2. Không đủ cơ sở để xác định thuộc phần đường bên phải hay bên trái theo hướng xã Nghĩa Phương đi cầu Lục Nm.

- Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của hai phương tiện khi xảy ra tai nạn.

Tại Kết luận giám định số 1949 ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Nguyên nhân chết của ông Hoàng Văn N: Đa chấn thương không hồi phục: chấn thương sọ não, chấn thương bụng kín đã được phẫu thuật và điều trị ngày thứ 15 do tai nạn giao thông.

Tại bản Cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 20 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nm đã truy tố Quách Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 của BLHS.

- Tại phiên tòa bị cáo K1i: Nội dung Bản cáo trạng nêu bị cáo có hành vi lái xe gây tai nạn làm ông N chết là đúng. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 70.000.000 đồng. Bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn, 3 con còn nhỏ, vợ bị cáo bị bệnh động kinh, mong HĐXX xem xét cho bị cáo.

- Đại diện hợp pháp cho bị hại, bà Nguyễn Thị T trình bày: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bà số tiền 70 triệu đồng, gia đình bà không đề nghị bồi thường gì thêm và mong HĐXX cho bị cáo T được hưởng án treo.

- Đại diện VKSND huyện Lục Nm, thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Quách Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 của BLHS, xử phạt: Quách Văn T từ 12 – 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 - 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 70.000.000 đồng. Gia đình bị hại không đề nghị bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Ngoài ra còn đề xuất giải quyết về án phí và quyền kháng cáo.

Người bào chữa cho bị cáo T, ông T Văn Lợi trình bày quan điểm: Nhất trí với VKS về tội danh, điều luật và hình phạt áp dụng. Đề nghị HĐXX xem xét đến những tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc, có hoàn cảnh rất khó khăn, căn cứ Điều 65 của BLHS cho bị cáo được hưởng án treo.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát luận tội và đề xuất quan điểm giải quyết vụ án và người bào chữa phát biểu luận cứ bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và tội danh của bị cáo: Căn cứ lời K1i của bị cáo, của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 19/11/2020, Quách Văn T điều khiển xe ô tô biển số 28B-007.83 đi trên đường tỉnh 293 hướng thị trấn Đồi Ngò đi xã Nghĩa Phương, đến đoạn đường cua (đường vòng) thuộc địa phận thôn A, xã C, huyện Lục Nm. T điều khiển xe ô tô đi bên phải phần đường đi của mình, cách khoảng 50m, T phát hiện ông Hoàng Văn N điều khiển xe mô tô biển số 98L3-7174 đi hướng ngược chiều và đi bên phần đường của T. T đánh lái xe ô tô sang trái để tránh thì ông N lại đánh lái sang phải theo hướng đi của ông N, làm xe ô tô của T va chạm với xe mô tô do ông N điều khiển. Hậu quả ông N bị thương nặng, điều trị tại bệnh viện đến ngày 04/12/2020 thì tử vong. Nguyên nhân xảy ra tai nạn do bị cáo nhưng bị hại cũng có 1 phần lỗi do điều khiển phương tiện tham gia giao thông không đi đúng phần đường; chuyển hướng xe không quan sát, không đảm bảo an toàn, không đội mũ bảo hiểm, vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 9; khoản 2 Điều 15; khoản 2 Điều 30 Luật giao thông đường bộ.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 của BLHS. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Nm đã truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên và người bào chữa đề nghị cho bị cáo hưởng án treo là có căn cứ.

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người bị hại, gây mất mát đau thương cho những người T của họ. Do vậy, cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn K1i báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và được gia đình bị hại xin cho hưởng án treo. Ngoài ra bị cáo còn ra đầu thú, có bố là ông Quách Văn M được tặng thưởng huân chương chiến sĩ giải phóng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ các quy định của BLHS, căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ nhân T người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng nhưng với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS nên cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng đủ sức giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã bồi thường cho gia đình ông Hoàng Văn N là bị hại tổng số tiền 70.000.000 đồng. Gia đình ông N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Quách Văn T 01 xe ô tô biển số 28B-007.83, 01 đăng ký xe, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe ô tô biển số 28B-007.83, 01 giấy phép lái xe của Quách Văn T; tạm giữ 01 xe mô tô biển số 98L3-7174, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe xe mô tô biển số 98L3-7174 của Hoàng Văn N. Ngày 22/3/2021, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho Quách Văn T và gia đình nạn nhân Hoàng Văn N là có căn cứ.

[3] Vật chứng: 01 giấy phép lái xe hạng D do Sở GTVT Thái Bình cấp, số 220163006754 mang tên Quách Văn T cần trả lại cho bị cáo.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 của BLHS; Điều Điều 136, 331 và Điều 333 của BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Quách Văn T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Quyết Thắng, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng D do Sở GTVT tỉnh Thái Bình cấp, số 220163006754 mang tên Quách Văn T.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh B;
- VKS, CA, THA huyện Lạc Sơn;
- UBND xã Quyết Thắng, Lạc Sơn, Hòa Bình;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Thu Thủy

